

Số: 296 /BC-SKH-CN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 12 năm 2017

BÁO CÁO
Tổng kết hoạt động khoa học và công nghệ Thành phố năm 2017
và phương hướng nhiệm vụ năm 2018

Phần I
NHỮNG KẾT QUẢ NỔI BẬT VỀ HOẠT ĐỘNG
CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2017

I. CÔNG TÁC THAM MƯU

Để tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả “Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học công nghệ (KH&CN) chủ yếu giai đoạn 2016 – 2020”, Kế hoạch thực hiện “Đề án tái cơ cấu ngành KH&CN đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng góp phần phát triển kinh tế” và 05 Chương trình, Kế hoạch KH&CN trọng điểm giai đoạn 2016-2020, trong năm 2017, Sở KH&CN đã tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành 06 văn bản và đang tiếp tục tham mưu 04 văn bản về KH&CN¹. Nhìn chung, các văn bản chính sách về KH&CN&ĐMST do Sở KH&CN tham mưu đã được Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành kịp thời, tạo hành lang pháp lý để các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt hơn công tác quản lý nhà nước, đồng thời là các cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư phát triển KH&CN&ĐMST, phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội của Thành phố.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH TRỌNG ĐIỂM

1. Hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và nâng cao tiềm lực KH&CN

Trong năm 2017, Sở KH&CN đã tập trung triển khai những hoạt động sau:

a) Xây dựng chương trình nghiên cứu khoa học và công nghệ trọng điểm và các định hướng nghiên cứu giai đoạn 2016-2020:

- Sở đã chủ trì làm việc với các tổ chức nghiên cứu, trường đại học, các hiệp hội, doanh nghiệp lớn và các nhóm nghiên cứu mạnh xây dựng các chương trình nghiên cứu KH&CN mục tiêu và tổ chức hội thảo ý kiến chuyên gia 04 chương trình, gồm: *Chương trình KH&CN mục tiêu phục vụ Thành phố thông minh và Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; Chương trình nghiên cứu thiết kế, sản xuất thử nghiệm vi mạch và sản xuất sản phẩm điện tử đầu cuối ứng dụng vi mạch Việt;*

¹ Phụ lục văn bản đính kèm

Chương trình KH&CN mục tiêu về ứng dụng tế bào gốc trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe; Chương trình KH&CN mục tiêu chế tạo máy công cụ, phát triển công nghệ 3D phục vụ các ngành công nghiệp trọng điểm. Các chương trình KH&CN mục tiêu dự kiến sẽ công bố trong năm 2018.

- Sở KH&CN đã tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt 03 Danh mục nhiệm vụ KH&CN năm 2017² của các Chương trình trọng điểm. Triển khai 367 đề tài, dự án nghiên cứu khoa học, trong đó có 126 đề tài, dự án triển khai mới, và 241 đề tài, dự án chuyển tiếp, nghiệm thu 94/125 đề tài, đạt tỷ lệ 75,2 % so với kế hoạch (năm 2016 là 72,8%), số đề tài gia hạn thời gian nghiệm thu là 31 đề tài, chiếm tỷ lệ 24,8%. Chú trọng công tác thông kê ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, đào tạo, hoạch định chính sách, trong năm có 94 đề tài, dự án nghiệm thu với kết quả được ứng dụng đạt tỷ lệ 88,2%, tăng 1,13 lần so với năm 2016 (trong đó 44,7% được ứng dụng trực tiếp và 42,6% ứng dụng gián tiếp so với năm 2016 là 23% được ứng dụng trực tiếp, 55% được ứng dụng gián tiếp); Trong các kết quả nghiên cứu, đã có 105 bài báo nghiên cứu khoa học được đăng trên các tạp chí trong nước, 50 bài báo công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí quốc tế và 08 bằng độc quyền, giải pháp hữu ích được công nhận. Thông qua việc thực hiện các nhiệm vụ đã góp phần đào tạo được 07 tiến sĩ, 39 thạc sĩ và 44 cử nhân, kỹ sư.

- Thương mại hóa sản phẩm KH&CN: thực hiện thủ tục chuyển giao kết quả KH&CN đối với 06 công nghệ, thiết bị cho đơn vị chủ trì để thương mại hóa sản phẩm, tổng trị giá thỏa thuận khoảng 3,864 tỷ đồng³.

- Hỗ trợ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN không sử dụng ngân sách Nhà nước cho 08 đơn vị⁴; Tổ chức đánh giá và tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố đặt hàng 04 nhiệm vụ KH&CN thuộc các chương trình cấp nhà nước.

b) Nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ: Sở đã ban hành các quy định về quy trình quản lý nhiệm vụ KH&CN, quy định thực hiện hợp đồng nghiên cứu khoa học, các mẫu biểu liên quan tại Quyết định 418/QĐ-SKH&CN ngày 19 tháng 5 năm 2017 Quy định quy trình quản lý nhiệm vụ KH&CN do Sở KH&CN cấp kinh phí triển khai và Quyết định 134/QĐ-SKH&CN ngày 24 tháng 3 năm 2017 sửa đổi Quyết định 209/QĐ-SKH&CN ngày 22 tháng 4 năm 2016 về thực hiện Hợp đồng nghiên cứu khoa học.

² Quyết định số 3532/QĐ-UBND ngày 06/7/2017; Quyết định số 5690/QĐ-UBND ngày 25/10/2017; Quyết định 6360/QĐ-UBND ngày 08/12/2017.

³ Phân viện Cơ điện Nông nghiệp và Công nghệ sau thu hoạch (thiết bị sấy 02 giai đoạn và quy trình công nghệ sấy 02 giai đoạn); Công ty TNHH Công nghệ chế tạo MTC (máy ép trục khuỷu sản xuất viên nhiên liệu làm chất đốt từ phế thải sinh khối trị giá thỏa thuận là 550 triệu đồng; máy ép viên nhiên liệu BP-600 trị giá thỏa thuận là 1,360 tỷ đồng); Trung tâm nghiên cứu Ứng dụng tiến bộ KH&CN, Công ty TNHH Kỹ thuật dừa (máy gọt vỏ nâu cơm dừa trị giá thỏa thuận là 527,820 triệu đồng; Trung tâm nghiên cứu Ứng dụng tiến bộ KH&CN, Cty TNHH MTV nhà máy United HeathCare (sản phẩm công nghệ cao y sinh học trị giá thỏa thuận là 1.638,9 tỷ đồng).

⁴ Công ty TNHH Kỹ thuật Năng Lượng Xanh; Công ty TNHH Hạt giống Tân Lộc Phát thực hiện; Công ty TNHH Mục tiêu Môi trường và Cộng đồng (EPT); Công ty TNHH Tân Tín Thành; Công ty TNHH Nghiên cứu CNSH Nông nghiệp Thanh Xuân; Công ty Cổ phần KH&CN Nông nghiệp Anh Đào; Công ty TNHH MTV DV TM Việt Sin; Công ty cổ phần Phát Triển Kỹ Thuật Ý Tưởng.

c) Nâng cao tiềm lực KH&CN

- Triển khai cơ chế hợp tác trong hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ: Trong năm có 10 đề tài có cam kết đồng đầu tư với tổng kinh phí ngân sách đầu tư là 129.136.452.000 đồng, kinh phí đồng đầu tư là: 7.109.850.000 đồng (chiếm 5,51%).

- Xây dựng cơ chế, chính sách đầu tư cơ sở vật chất cho các phòng thí nghiệm, các tổ chức hoạt động KH&CN có thể mạnh nhằm nâng cao năng lực và thúc đẩy các tổ chức KH&CN phát triển theo mô hình tiên tiến thế giới: Trong năm 2017 đã ban hành Kế hoạch phát triển tổ chức KH&CN theo mô hình tiên tiến giai đoạn 2016-2020 (đạt 100% kế hoạch năm 2017)⁵. Đã có 04 tổ chức KH&CN nộp hồ sơ đăng ký tham gia chương trình⁶, Sở đã tổ chức Hội đồng tư vấn xem xét và thẩm định các hồ sơ tham gia Chương trình phát triển tổ chức KH&CN theo mô hình tiên tiến, hiện tại 04 tổ chức đang hoàn thiện hồ sơ theo góp ý của Hội đồng tư vấn.

- Hoạt động cấp Giấy chứng nhận thành lập tổ chức KH&CN: Đã cấp giấy chứng nhận thành lập cho 21 trường hợp, trong đó có 14 tổ chức KH&CN công lập và 13 tổ chức KH&CN ngoài công lập. Tính đến tháng 12 năm 2017, tổng số tổ chức KH&CN đã đăng ký và được cấp giấy chứng nhận hoạt động là 254 tổ chức, (trong đó có 08 tổ chức trung gian KH&CN). Tổng vốn đăng ký hoạt động là 891 tỷ đồng.

- Khảo sát, đánh giá nhu cầu xã hội và năng lực hoạt động nghiên cứu phát triển của các tổ chức hoạt động khoa học và công nghệ, các doanh nghiệp để lựa chọn đầu tư nhằm tạo ra một số sản phẩm mang thương hiệu Việt Nam trọng điểm của thành phố: Tiến hành xét duyệt và trình Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận cho triển khai 01 nhiệm vụ Phát triển công nghệ chế tạo hệ thống chiếu sáng công cộng thông minh sử dụng LED” do Trường Đại học Bách Khoa chủ trì phối hợp với Công ty Điện Quang thực hiện⁷.

- Xây dựng cơ chế để thúc đẩy phát triển doanh nghiệp KH&CN: Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố đề xuất đặt hàng với Bộ KH&CN 4 nhiệm vụ⁸ tham gia Chương trình Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp KH&CN và tổ chức KH&CN công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm; Xây dựng Sổ tay và tờ rơi hướng dẫn thành lập DN KH&CN; Tổ chức 7 Hội thảo tuyên truyền các chính sách hỗ trợ và quy trình đăng ký đối với doanh nghiệp KH&CN với sự tham dự của hơn 350 đại biểu đến từ các vườn ươm, tổ chức khoa học và công nghệ, trường Viện, doanh nghiệp...; Hướng dẫn thủ tục, hồ sơ thành lập doanh nghiệp KH&CN cho hơn 50 lượt doanh nghiệp. Đã cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN

⁵ Kế hoạch 2017: ban hành Chương trình phát triển tổ chức KH&CN giai đoạn 2016-2020.

⁶ Gồm: Viện Tế bào gốc-ĐHKHTN; PTN Trọng điểm Điều khiển và Kỹ thuật hệ thống - ĐHBK; CASE; ICDREC

⁷ Công văn 2600/SKHCN-QLKH ngày 21/11/2017

⁸ “Nghiên cứu, chế tạo Robot Delta trong công nghiệp”; “Nghiên cứu, chế tạo xe tự hành (AGV) trong công nghiệp”; “Nâng cao năng lực ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ của Trung tâm Hỗ trợ Thanh niên Khởi nghiệp (BSSC)”; “Nâng cao năng lực ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ trong khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh”

cho 06 doanh nghiệp nâng tổng số doanh nghiệp KH&CN ở thành phố hiện nay là 35 doanh nghiệp.

- Xây dựng cảm nang hướng dẫn sử dụng Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp: Xây dựng Cẩm nang Hướng dẫn sử dụng Quỹ Phát triển KH&CN của DN theo Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BKH&CN-BTC ngày 28/6/2016 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Tài chính về hướng dẫn nội dung chi và quản lý Quỹ Phát triển KH&CN của doanh nghiệp. Trong năm đã hướng dẫn hơn 80 doanh nghiệp về thủ tục, hồ sơ thành lập, trích và sử dụng Quỹ Phát triển KH&CN, có 05 doanh nghiệp nộp hồ sơ thành lập Quỹ. Tính đến tháng 12 năm 2017, trên địa bàn Thành phố có 114 doanh nghiệp báo cáo thành lập Quỹ phát triển KH&CN với tổng số tiền trích Quỹ là hơn 2.012 tỷ đồng, số tiền chi sử dụng Quỹ là hơn 404 tỷ đồng.

- Triển khai thực hiện thống kê và xây dựng cơ sở dữ liệu về tiềm lực các phòng thí nghiệm, các tổ chức hoạt động KH&CN trên địa bàn thành phố, mạng lưới chuyên gia KH&CN: Tiến hành xây dựng cơ sở dữ liệu 134 Phòng thí nghiệm; cơ sở dữ liệu 400 chuyên gia KH&CN cho 4 ngành công nghiệp chủ lực; cơ sở dữ liệu năng lực nghiên cứu của 85 tổ chức KH&CN. Biên tập bản đồ số chuyên đề tiềm lực KH&CN và công cụ quản lý cơ sở dữ liệu (đạt 134% so với kế hoạch⁹)

- Xây dựng quy chế khai thác và chia sẻ lợi ích của các cơ sở KH&CN có sự hỗ trợ đầu tư từ ngân sách thành phố: Hoàn thành dự thảo *Quy chế quản lý và chia sẻ sử dụng tài sản, cơ sở vật chất được đầu tư từ ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ của Thành phố*. Hiện tại, Sở đang chờ ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan để tổng hợp, gửi Sở Tư pháp thẩm định¹⁰.

d) Xây dựng đề án đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực khoa học và công nghệ giai đoạn 2016-2020: Đã tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành về phê duyệt đề án đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực KH&CN Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2017-2020¹¹. Trong năm 2017, đã tổ chức 02 lớp đào tạo trong nước về nội dung đổi mới sáng tạo cho đối tượng là cán bộ quản lý khoa học công nghệ tại các cơ quan quản lý nhà nước, các vườn ươm công nghệ và các trường đại học. Kết quả có 105/121 học viên đã được cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học về đổi mới sáng tạo theo mô hình của Thụy Điển.

đ) Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khoa học và công nghệ:

- Xây dựng mạng lưới hợp tác quốc tế trong hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ:

+ Triển khai các hoạt động nhằm xây dựng mạng lưới hợp tác nghiên cứu khoa học với các trường viện, tổ chức KH&CN và chuyển giao công nghệ hỗ trợ 04 ngành công nghiệp trọng điểm thông qua tổ chức các chuỗi sự kiện giới thiệu kết quả nghiên cứu khoa học, tổ chức và đồng tổ chức Hội nghị, hội thảo khoa

⁹ Kế hoạch năm 2017 là xây dựng CSDL của 100 phòng thí nghiệm

¹⁰ Công văn số 2527/SKH&CN-QLKH ngày 13/11/2017

¹¹ Quyết định 2012/QĐ-UBND ngày 26/4/2017

học,...: Trong năm 2017, khoảng 65 hội thảo khoa học được tổ chức trên địa bàn Thành phố với mục đích bàn luận, công bố, kết nối các kết quả nghiên cứu khoa học; Sở KH&CN đã phối hợp tổ chức 10 hội thảo quốc tế phục vụ các chương trình trọng điểm và giải quyết các vấn đề cấp bách của Thành phố. Mỗi hội thảo thu hút từ 150-200 khách trong nước và quốc tế đến từ 28 quốc gia tham dự¹².

- Xây dựng cổng thông tin kết nối các nhà trí thức trong và ngoài nước: Triển khai đề án Đề án liên kết nguồn lực thông tin KH&CN (Quyết định 6770/QĐ-UBND Ngày 27/12/2016). Đã hoàn chỉnh dự thảo *khung quy chế hợp tác, liên kết và chia sẻ nguồn lực thông tin KH&CN*. Hiện Sở KH&CN đang tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các sở ngành, viện trường liên quan¹³.

2. Hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế

Sở KH&CN tiếp tục thực hiện hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp (DN) nâng cao năng suất, chất lượng và đổi mới sáng tạo; Hỗ trợ hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp và thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp sáng tạo với kết quả như sau:

a) Hỗ trợ DN nâng cao năng suất chất lượng và đổi mới sáng tạo:

- Đào tạo về công cụ quản trị năng suất, chất lượng và ĐMST: Trong năm 2017, Sở KH&CN đã đào tạo, bồi dưỡng, tư vấn về ĐMST, năng suất - chất lượng, quản lý năng lượng, quản trị tài sản trí tuệ cho hơn 3.850 nhân sự của 2.920 DN (đạt 91,25% so với Kế hoạch 2017, 39,89% so với nhiệm kỳ). Giai đoạn 2016-2017, đã đào tạo được 3.989 DN¹⁴ (đạt tỷ lệ 39,89% so với chỉ tiêu của giai đoạn 2016 – 2020¹⁵). Trong đó, số DN trong 4 ngành công nghiệp trọng điểm là: 669 DN¹⁶ (đạt tỷ lệ 6,69% so với chỉ tiêu của giai đoạn¹); Số DN trong các ngành khác: 3.320 doanh nghiệp¹⁷.

- Tư vấn nâng cao năng suất chất lượng và quản trị tài sản trí tuệ cho DN: Đã hỗ trợ tư vấn về năng suất chất lượng, sở hữu trí tuệ, đổi mới công nghệ, sử dụng Quỹ KH&CN, sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả, ĐMST,... cho hơn 1.000 lượt của hơn 960 DN (đạt tỷ lệ 160% so với chỉ tiêu đặt ra năm 2017¹⁸). Trong đó: số DN trong 4 ngành công nghiệp trọng điểm là: 207 DN¹⁹; số DN trong các ngành khác: 1.099 DN²⁰.

- Hỗ trợ nghiên cứu phát triển, đổi mới công nghệ và sản phẩm cho 119 dự án (đạt 119% so với KH 2017) thuộc 04 ngành công nghiệp trọng yếu và quản lý năng

¹² Pakistan, Nepal, Hungary, Bangladesh, New Zealand, Bulgaria, Nhật, Đài Loan, Hàn Quốc, Ấn Độ, Trung Quốc, Singapore, Lào, Campuchia, Indonesia, Philippines, Malaysia, Thái Lan, Áo, CH Séc, CHLB Đức, Hà Lan, Phần Lan, Úc, Canada, Hi Lạp, Ý, Mỹ...

¹³ Công văn số 2227/SKHHCN-QLKH ngày 11/10/2017.

¹⁴ Năm 2016: 1.069 DN; Năm 2017: 2.920 DN.

¹⁵ Theo Quyết định 4181, chỉ tiêu của giai đoạn 2016 – 2020 là hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực cho 10.000 doanh nghiệp, trong đó 30% là các doanh nghiệp thuộc 4 ngành công nghiệp trọng điểm, 10% thuộc các ngành còn lại

¹⁶ Năm 2016: 449 DN; Năm 2017: 220 DN.

¹⁷ Năm 2016: 620 DN; Năm 2017: 2700 DN.

¹⁸ Năm 2017, kế hoạch tư vấn cho 600 DN.

¹⁹ Năm 2016: 124 DN; Năm 2017: 83 DN.

²⁰ Năm 2016: 222 DN; Năm 2017: 877 DN.

lượng. Giai đoạn 2016-2017, đã hỗ trợ được 154 dự án²¹ (đạt tỷ lệ 51,33% so với chỉ tiêu của giai đoạn 2016 – 2020²²).

- Phối hợp thực hiện hỗ trợ đổi mới công nghệ cho 35 dự án (đạt 116,67% so với Kế hoạch 2017, 25% so với nhiệm kỳ) thông qua Chương trình kích cầu đầu tư của Thành phố với tổng mức đầu tư gần 4.829 tỷ đồng, vốn vay được ngân sách hỗ trợ lãi suất gần 1.908 tỷ đồng²³. Giai đoạn 2016-2017, đã hỗ trợ được 50 dự án²⁴ (đạt tỷ lệ 25% so với chỉ tiêu của giai đoạn 2016 – 2020²⁵).

- Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thị trường mua sắm công thông qua các hình thức hợp tác công tư (PPP): đã phối hợp với tổ chức Mekong Business Initiatives (MBI) – ADB, Bộ Kế hoạch và Đầu tư để xây dựng bộ công cụ hướng dẫn doanh nghiệp vừa và nhỏ tiếp cận quy trình đấu thầu thực hiện dự án PPP trong mua sắm công. Thông qua công tác thẩm định công nghệ các dự án đầu tư, đã hỗ trợ tư vấn cho 05 dự án đầu tư tại các Bệnh viện, cơ sở công trên địa bàn Thành phố.

b) Hỗ trợ hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp và thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp sáng tạo

- Hỗ trợ hạ tầng cơ sở vật chất cho hệ sinh thái khởi nghiệp và cộng đồng khởi nghiệp:

+ Thực hiện các hoạt động kết nối 24 cơ sở ươm tạo doanh nghiệp trên địa bàn thành phố với tổng mặt bằng trên 22.000 m², trong đó trên 50% hình thành từ nguồn xã hội hóa;

+ Xây dựng Quy chế phối hợp hỗ trợ nâng cao năng lực cho các tổ chức cung cấp dịch vụ, cơ sở vật chất – kỹ thuật, đầu tư, truyền thông cho hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp;

+ Xây dựng Đề án phát triển hạ tầng cơ sở vật chất cho hệ sinh thái đổi mới sáng tạo nhằm làm cơ sở hình thành Trung tâm thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp của Thành phố Hồ Chí Minh trên nền tảng không gian thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp Thành phố (Saigon Innovation Hub-SIHUB)²⁶.

- Hỗ trợ hình thành và hoạt động hệ sinh thái khởi nghiệp Thành phố:

+ Trong năm 2017, hỗ trợ trực tiếp và gián tiếp cho 666 dự án khởi nghiệp (đạt tỷ lệ 133,2% so với chỉ tiêu năm 2017²⁷) thông qua các hoạt động: kết nối với

²¹ Năm 2016: 35 DN; Năm 2017: 119 DN

²² Theo Quyết định 4181, chỉ tiêu của giai đoạn 2016 – 2020 là: “Hỗ trợ 300 dự án thực hiện sáng tạo, nghiên cứu phát triển, chuyển giao, đổi mới công nghệ và sản phẩm trên cơ sở có sự tham gia của doanh nghiệp cùng đầu tư thực hiện”

²³ 6 dự án thuộc lĩnh vực Lương thực thực phẩm; 3 dự án thuộc lĩnh vực Cơ khí – chế tạo máy; 02 dự án thuộc lĩnh vực Điện điện tử - CNTT; 02 dự án thuộc lĩnh vực Xử lý nước thải; 12 dự án thuộc lĩnh vực Dược phẩm – y tế; 04 dự án thuộc lĩnh vực In-bao bì; 03 dự án thuộc lĩnh vực khác

²⁴ Năm 2016: 15 dự án; Năm 2017: 35 dự án

²⁵ Theo Quyết định 4181, chỉ tiêu của giai đoạn 2016 – 2020 là: “Hỗ trợ 200 doanh nghiệp có dự án đầu tư thuộc các ngành trọng yếu được tham gia Chương trình vay kích cầu đầu tư của Thành phố để đổi mới công nghệ”

²⁶ Hiện đang chờ ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

²⁷ Năm 2017, kế hoạch hỗ trợ 500 dự án

nhà đầu tư, chuyên gia và tổ chức tư vấn; hỗ trợ tư vấn, đào tạo, tham gia trung bày, giới thiệu sản phẩm, dịch vụ, hỗ trợ không gian làm việc. Giai đoạn 2016-2017, đã hỗ trợ được 966 dự án²⁸ (đạt tỷ lệ 48,3% so với chỉ tiêu của giai đoạn 2016 – 2020²⁹).

+ Triển khai Chương trình SpeedUp 2017 nhằm hỗ trợ tài chính từ ngân sách cho các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thông các cơ sở ươm tạo doanh nghiệp, trong năm đã có 30 dự án được đồng ý hỗ trợ với tổng kinh phí hỗ trợ gần 22,6 tỷ đồng.

+ Thành lập 04 Ban điều hành hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho 04 lĩnh vực trọng điểm của Thành phố gồm: Công nghệ thông tin, Cơ khí – tu động, Chế biến tinh lương thực – thực phẩm và Hóa chất – nhựa – cao su với vai trò kết nối các thành phần trong hệ sinh thái. Chủ động hợp tác, kết nối với các hoạt động ươm tạo và đổi mới sáng tạo với Bộ KH&CN, các tổ chức hỗ trợ kinh doanh và tài chính quốc tế, cộng đồng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc tế.

- Đào tạo cộng đồng về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp:

+ Đào tạo nâng cao năng lực cho hơn 150 nhóm khởi nghiệp; Đào tạo 35 người cố vấn (Mentor) cho các nhóm khởi nghiệp; Nâng cao năng lực về kiến thức tiền khởi nghiệp cho 2.300 sinh viên của hơn 35 trường đại học thông qua các buổi đào tạo, hội thảo và kết nối.

+ Đào tạo STEM cho hơn 500 giáo viên (đạt 166% so với Kế hoạch 2017), hơn 2.200 học sinh (đạt 157% so với Kế hoạch 2017) của các trường phổ thông trung học trên địa bàn quận huyện; Hỗ trợ hướng dẫn thực tập, kiến tập cho hơn 250 sinh viên;

+ Hỗ trợ đào tạo về khởi nghiệp ĐMST cho 115 giảng viên của 9 trường Đại học (đạt tỷ lệ 112,5% so với chỉ tiêu của năm 2017³⁰) để hình thành đội ngũ giáo viên giảng dạy về khởi nghiệp ĐMST.

- Thúc đẩy hoạt động truyền thông khởi nghiệp sáng tạo và xây dựng văn hóa khởi nghiệp thông qua việc tổ chức các sự kiện: “Chào mừng ngày KH&CN Việt Nam năm 2017” với chủ đề “Hỗ trợ thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp hướng tới cuộc cách mạng công nghiệp 4.0”³¹; “Gặp gỡ cộng đồng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Thành phố Hồ Chí Minh – Một năm nhìn lại”³² và chuỗi hơn 30 sự kiện trong “Tuần lễ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp Thành phố

²⁸ Năm 2016: 300 dự án; Năm 2017: 666 dự án

²⁹ Theo Quyết định 4181, chỉ tiêu của giai đoạn 2016 – 2020: “Hình thành các hệ sinh thái và cộng đồng khởi nghiệp đối với 4 ngành công nghiệp trọng điểm; hỗ trợ trực tiếp và gián tiếp 2.000 dự án khởi nghiệp sáng tạo thông qua các hoạt động tư vấn, đào tạo, kết nối, ươm tạo v.v”

³⁰ Năm 2017, kế hoạch đào tạo giảng viên của 8 trường Đại học.

³¹ Tọa đàm “Thúc đẩy vai trò của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong hoạt động quản lý của các sở ngành”; Tọa đàm “Không gian đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp tại quận huyện”; Tọa đàm “Quản trị tài sản trí tuệ trong trường Đại học và Cao đẳng: Thực trạng và giải pháp”; Hội thảo “Mô hình đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp hướng đến Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (CMCN 4.0)”, Tổ chức chuỗi hoạt động chào mừng Ngày Sở hữu Trí tuệ Thế giới.

³² Vào ngày 07/9/2017 với sự tham dự của hơn 800 lượt khách mời.

*Hồ Chí Minh năm 2017*³³; Thực hiện 2.365 tin/bài, chuyên đề về hoạt động KH&CN & ĐMST ở cơ sở trên 03 trang thông tin điện tử Đổi mới sáng tạo, Khởi nghiệp và Sáng kiến Cộng đồng (đạt 131% so với Kế hoạch 2017, tăng 2,62 lần so với năm 2016); Công bố các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp trên trang thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ và mạng xã hội kết nối cộng đồng để các doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận³⁴; Xây dựng Webapp (sihub.info) để nâng cao hiệu quả quản lý hạ tầng tại SIHUB giúp giảm 80% thời gian quản lý, điều phối phòng tổ chức sự kiện, phòng làm việc chung (co-working space). Tài trợ, phối hợp với các đơn vị và hơn 30 trường Đại học tổ chức các cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp và ĐMST để tìm kiếm các dự án khởi nghiệp tiềm năng; Tổ chức sản xuất chuỗi bài chuyên đề hệ sinh thái khởi nghiệp đăng tải trên các kênh truyền thông đại chúng; Tổ chức chuỗi sự kiện hội thảo chuyên đề về khởi nghiệp ĐMST...

3. Hoạt động phát triển thị trường KH&CN

Sở KH&CN đã triển khai các hoạt động nhằm thúc đẩy phát triển thị trường KH&CN, hợp tác và hội nhập quốc tế về KH&CN bao gồm:

a) Hoạt động của Sàn giao dịch công nghệ Thành phố

- Tiếp tục thực hiện đề án thử nghiệm Sàn Giao dịch công nghệ thông qua Cổng thông tin giao dịch công nghệ trực tuyến với phiên bản tiếng Việt và phiên bản tiếng Anh với vai trò kết nối doanh nghiệp với nhà cung cấp, các tổ chức tư vấn, tài chính, mạng lưới chuyên gia, cộng đồng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc tế. Đến nay trên hệ thống có 2.890 công nghệ và thiết bị; 407 nhà cung ứng; 715 tổ chức, chuyên gia tư, 87 dự án tìm kiếm đối tác. Hệ thống được xây dựng trên cơ chế mở để tất cả các tổ chức, cá nhân có nhu cầu tìm mua, chào bán CN&TB, sáng chế,... cũng như tìm kiếm đối tác hợp tác kinh doanh, phát triển sản phẩm đều có thể đăng ký và tác nghiệp tự động trên hệ thống. Hệ thống được giới thiệu đến các lãnh sự quán, đại sứ quán các nước và đã có 13 quốc gia có các lượt truy cập vào hệ thống. Trong năm 2017, Sàn giao dịch công nghệ đã tiếp nhận 380 yêu cầu về CN&TB của các tổ chức, doanh nghiệp³⁵ từ các hoạt động hội thảo, Techmart, trong đó cung cấp thông tin 299 yêu cầu, 81 yêu cầu đã được tiếp xúc, tư vấn chuyên gia.

b) Hình thành mới tổ chức trung gian của thị trường KH&CN

- Hỗ trợ hình thành các Tổ chức trung gian của thị trường KH&CN, đã tổ chức đào tạo 5 lớp về Bồi dưỡng nâng cao năng lực các tổ chức dịch vụ KH&CN tại Thành phố với sự tham gia của 84 học viên đến từ 50 tổ chức KH&CN trên địa bàn Thành phố.

- Khuyến khích phát triển các tổ chức KH&CN có đăng ký chức năng tư vấn dịch vụ KH&CN trên địa bàn Thành phố làm nhiệm vụ cầu nối hoạt động công

³³ Từ ngày 23/10/2017 đến ngày 28/10/2017.

³⁴ Trên 700.000 lượt tiếp cận thông tin và gần 20.000 lượt bình chọn “Thích” trên facebook. Trung bình mỗi tháng có gần 53.000 người tiếp cận thông tin và hơn 23.000 lượt tương tác với các bài viết truyền thông.

³⁵ Thuộc các lĩnh vực: cơ khí, chế biến thực phẩm, trồng trọt...

nghệ thông qua hoạt động cấp giấy *Giấy chứng nhận thành lập tổ chức KH&CN*: Số tổ chức trung gian KH&CN trên địa bàn Thành phố hiện nay là 08 tổ chức.

c) Xúc tiến kết nối cung cầu công nghệ:

- Tiếp tục tư vấn cho cá nhân, tổ chức tìm hiểu công nghệ tại các Chợ CN&CN. Chợ CN&TB thường xuyên - Techmart Daily tổ chức trưng bày, giới thiệu 189 công nghệ, thiết bị của 79 đơn vị sẵn sàng cung cấp chuyển giao.

- Tổ chức 02 kỳ Techmart³⁶ và tham gia trưng bày, giới thiệu 75 CN&TB³⁷ tại 03 sự kiện gồm: Techmart chuyên ngành Tự động hóa 2017 tại Hà Nội, Chào mừng ngày KH&CN Việt Nam tại tỉnh Sóc Trăng và Kết nối cung cầu công nghệ vùng Đồng bằng Sông Cửu Long tại tỉnh Cần Thơ³⁸ (đạt 166,6% Kế hoạch 2017)³⁹.

- Tổ chức 06 hội thảo giới thiệu công nghệ theo đặt hàng của doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực: xử lý môi trường, cơ khí, y tế, công nghệ thông tin thu hút 351 lượt khách tham gia.

- Tổ chức 10 hội thảo phân tích xu hướng công nghệ nhằm cung cấp thông tin về xu hướng công nghệ mới trên thế giới phù hợp yêu cầu phát triển của Thành phố và các tỉnh phía Nam⁴⁰. Sau hội thảo, đã biên soạn 10 báo cáo chuyên đề phân tích xu hướng công nghệ phục vụ trên mạng Stinet.

d) Thúc đẩy phát triển tài sản trí tuệ (SHTT)

- Hướng dẫn 1.149 hồ sơ các loại của các tổ chức, cá nhân tìm hiểu thủ tục xác lập quyền và các thủ tục khác liên quan đến SHTT và hỗ trợ tra cứu thông tin và đánh giá khả năng bảo hộ khi nộp đơn đăng ký cho 720 nhãn hiệu. Tính đến tháng 11 năm 2017 Thành phố có 14.789 đơn đăng ký⁴¹ (đạt 67,2% kế hoạch năm 2017⁴²), trong đó số đơn đăng ký sáng chế là 327 đơn (đạt 81,75% Kế hoạch năm 2017⁴³). Số văn được cấp trong năm là 5.692 văn bằng⁴⁴. Hướng dẫn trên 13 đơn vị đăng ký sáng chế, trong đó tiến hành nộp đơn cho 5 sáng chế.

- Đào tạo Quản trị viên tài sản trí tuệ cho 88 người với nhiều cấp độ khác nhau bao gồm: 54 người thuộc các Doanh nghiệp, Viện, Trường Đại học và 34 người là giảng viên, chuyên viên nghiên cứu các trường Đại học thuộc Đại học Quốc gia Tp.HCM.

³⁶ Thuộc các lĩnh vực ứng dụng Công nghệ sinh học, nông nghiệp công nghệ cao và chế biến thực phẩm thu hút 119 viện, trường, trung tâm nghiên cứu, doanh nghiệp tham gia.

³⁷ của 40 đơn vị, có 345 CN&TB được giới thiệu chào bán.

³⁸ Trưng bày giới thiệu 58 CN&TB của 30 đơn vị từ TPHCM.

³⁹ Kế hoạch 2017: tham gia, tổ chức 3 Techmart.

⁴⁰ Các chủ đề tập trung vào 4 ngành công nghiệp trọng điểm của thành phố thu hút 650 khách hàng từ các doanh nghiệp, viện, trường, trung tâm nghiên cứu,....

⁴¹ Nhãn hiệu: 13.686 đơn; kiểu dáng công nghiệp: 776 đơn; Sáng chế, giải pháp hữu ích: 327 đơn.

⁴² Kế hoạch năm 2017: 22.000 đơn.

⁴³ Kế hoạch năm 2017: 400 đơn.

⁴⁴ Nhãn hiệu: 5.108; KDCN: 541; SC/GPHI: 43.

- Hỗ trợ 2 tổ chức cung ứng dịch vụ SHTT tham gia công tác điều tra hàng giả và xâm phạm quyền SHTT để hỗ trợ hoạt động thực thi, bảo vệ quyền SHTT (đạt 100% Kế hoạch 2017⁴⁵).

4. Kế hoạch hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ở cơ sở và Kế hoạch triển khai Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ KH&CN về nông nghiệp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 – 2025.

Trong năm 2017, Sở KH&CN đã triển khai thực hiện một số công tác sau:

a) Hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ở cơ sở

- Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về KH&CN cấp cơ sở:

+ Trong năm đã tổ chức 08 khóa tập huấn, đào tạo về KH&CN cho 538 lượt cán bộ công chức phụ trách về KH&CN⁴⁶ (đạt 266% so với KH 2017); Tổ chức 02 hội thảo, hội nghị⁴⁷ tham quan chia sẻ kinh nghiệm về hoạt động thúc đẩy ứng dụng KH&CN&ĐMST ở cơ sở cho 204 CBCC và 04 hội thảo hội nghị phối hợp hoạt động khoa học và công nghệ nhằm thúc đẩy chia sẻ kinh nghiệm.

- Đẩy mạnh ứng dụng KH&CN tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp:

+ Trong năm 2017, đã có 167 đề án, dự án ứng dụng KH&CN được triển khai tại các quận huyện để phục vụ cho công tác quản lý nhà nước của các phòng ban và đơn vị⁴⁸ (đạt 231,9% kế hoạch 2017)⁴⁹, 101 đề án, dự án ứng dụng KH&CN cho các cơ sở, doanh nghiệp, hợp tác xã, làng nghề, tổ hợp tác,... đóng trên địa bàn quận huyện⁵⁰ và 104 mô hình, công trình ứng dụng KH&CN được triển khai tại 20 sở ngành nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan, đơn vị.

+ Hoạt động sáng kiến: Hoàn thành việc công nhận phạm vi ảnh hưởng của 4.786 sáng kiến tồn năm 2014-2015 cho 47 đơn vị trên địa bàn Thành phố; Tiếp nhận 2.082 hồ sơ (năm 2016-2017) yêu cầu xét phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến và đã xử lý 1.955 hồ sơ với kết quả 851 sáng kiến được công nhận có phạm vi ảnh hưởng cấp thành phố; Tổ chức 22 lớp tập huấn “Triển khai Hướng dẫn số 01/HD-HĐXCNSKTP về xét sáng kiến phục vụ công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố” cho các sở ban ngành, doanh nghiệp nhà nước trực thuộc thành phố và quận-huyện, với trên 2.387 người tham dự đến từ 960 cơ quan, đơn vị. Hỗ trợ tư

⁴⁵ Kế hoạch 2017: hỗ trợ 02 tổ chức.

⁴⁶ 01 khóa tập huấn kỹ năng xây dựng kế hoạch và lập kinh phí hoạt động KH&CN cho 78 CBCC; 01 khóa tập huấn hướng dẫn về việc xét sáng kiến phục vụ công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn TP.HCM cho 78 CBCC; 01 khóa tập huấn đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp cho CBCC quận huyện cho 137 CBCC; 05 khóa tập huấn đổi mới sáng tạo cho 245 CBCC

⁴⁷ "-Hội thảo “Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn quận huyện ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất chất lượng” cho 67 CBCC; Hội thảo chuyên đề ""Không gian đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp trên địa bàn quận huyện"" cho 137 CBCC"

⁴⁸ 163 đề án, dự án do quận huyện chủ động tổ chức khảo sát, nắm bắt nhu cầu, liên kết và triển khai chủ động triển khai; 04 đề án, dự án do Sở KH&CN hỗ trợ

⁴⁹ Kế hoạch 2017 có 72 mô hình tại 24 quận huyện)

⁵⁰ 97 đề án, dự án do quận huyện chủ động triển khai; 04 đề án/dự án do Sở KH&CN hỗ trợ.

vấn cho 6 đơn vị xây dựng quy định xét, công nhận sáng kiến tại đơn vị⁵¹; Tiếp nhận 88 bài dự thi cuộc thi “Sáng kiến cộng đồng”.

+ Hỗ trợ các hội thi sáng tạo trong giáo dục, hình thành câu lạc bộ sáng tạo trong các trường học: đã tổ chức 78 cuộc thi, các hoạt động đổi mới sáng tạo tại trường học trên địa bàn quận huyện⁵² (đạt 195% kế hoạch 2017)⁵³.

b) Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ KH&CN về nông nghiệp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn:

- Xây dựng, hoàn chỉnh tài liệu kỹ thuật 30 mô hình, đề tài, dự án ứng dụng KH&CN trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn (đạt 100% kế hoạch 2017⁵⁴) và chuyển giao 46 lượt công nghệ mới, tiên tiến nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn (đạt 115% kế hoạch⁵⁵).

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý và tổ chức triển khai dự án, năng lực ứng dụng, chuyển giao công nghệ cho 73 cán bộ quản lý, kỹ thuật viên (đạt 243% kế hoạch 2017, 73% so với giai đoạn 2016-2020)⁵⁶ và 710 lượt nông dân (đạt 94,66% kế hoạch 2017, 23,66% so với giai đoạn 2016-2020⁵⁷) nhằm cung cấp nguồn cán bộ kỹ thuật, quản lý thường xuyên bám sát địa bàn.

- Tổ chức 06 hội thảo giới thiệu chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ KH&CN về nông nghiệp; Biên tập và phát hành 3.000 sổ tay hướng dẫn đăng ký Chương trình ứng dụng, chuyển giao tiến bộ KH&CN về nông nghiệp; xây dựng 05 video clip về ứng dụng khoa học, công nghệ trong nông nghiệp; phát triển thương hiệu đặc sản rau móp huyện Củ Chi.

III. CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Về tổ chức bộ máy hoạt động KH&CN

Trong năm 2017, Sở đã thực hiện sáp nhập Trung tâm Nghiên cứu và Chuyển giao công nghệ, Trung tâm Thiết kế Chế tạo Thiết bị mới và Trung tâm Tiết kiệm Năng lượng thành Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ khoa học và công nghệ theo Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BNV-BKHCN ngày 15 tháng 10 năm 2014 của Bộ Nội vụ và Bộ KH&CN. Nhân lực KH&CN của Sở được củng cố và phát triển về chất lượng và số lượng, tính đến thời điểm báo cáo, tổng số cán bộ công chức, viên chức, hợp đồng lao động của Sở KH&CN và các đơn vị trực thuộc là 597 người, trong đó trình độ thạc sĩ trở lên chiếm khoảng 18%.

2. Công tác quản lý tài chính

⁵¹ UBND quận Tân Phú, Trường Đại học y Phạm Ngọc Thạch, Sở Tư pháp, UBND quận 4, Sở GD&ĐT, Sở Văn hóa và Thể thao.

⁵² Cuộc thi Sản phẩm sáng tạo trong các trường học; Cuộc thi Bobotic, Robotacon cấp quận ở cấp THCS; Hội thi Sáng kiến-Đổi mới và phát triển lần I; Ngày hội KH&CN với đời sống tại Nhà thiếu nhi Quận 10;...

⁵³ Kế hoạch 2017: tổ chức 40 hội thi/câu lạc bộ sáng tạo.

⁵⁴ Kế hoạch 2017: 30 mô hình.

⁵⁵ Kế hoạch 2017: 40 lượt công nghệ mới.

⁵⁶ Kế hoạch 2017: 30 cán bộ quản lý, kỹ thuật viên; giai đoạn 2016-2020: 50 cán bộ, 50 kỹ thuật viên)

⁵⁷ Kế hoạch 2017: 750 lượt nông dân; giai đoạn 2016-2020: 3000 lượt nông dân.

Thực hiện chủ trương tiết kiệm, chống lãng phí trong việc chi tiêu: hội nghị, hội thảo, điện, nước, văn phòng phẩm, điện thoại...; thực hiện tiết kiệm biên chế theo quy định.

Thực hiện thanh tra 01 đơn vị trực thuộc Sở⁵⁸ và 05 đề tài, dự án sử dụng ngân sách nhà nước nhằm giám sát công tác quản lý tài chính, kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những sai phạm (nếu có) tại các đơn vị sự nghiệp cũng như các cơ quan chủ trì thực hiện đề tài, dự án.

Thực hiện tốt dự toán kinh phí trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả đảm bảo tỷ lệ giải ngân trong năm ước đạt trên **90%**.

3. Hoạt động cải cách thủ tục hành chính công:

Trong năm 2017, Sở KH&CN tập trung triển khai các hoạt động sau:

- Niêm yết cụ thể các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở tại bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, thông tin đầy đủ trên trang thông tin điện tử.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố Kế hoạch ứng dụng và kiểm tra Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với TCVN 9001:2008 trong các cơ quan hành chính thuộc Thành phố⁵⁹; tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện tại các cơ quan, đơn vị để kịp thời nhắc nhở cũng như hướng dẫn cho các đơn vị để khắc phục những điểm chưa phù hợp và cải tiến hệ thống. Tính đến nay, 100% các cơ quan chuyên môn thuộc Thành phố và các Ủy ban nhân dân quận huyện đều đã thực hiện công bố HTQLCL phù hợp tiêu chuẩn ISO, trong đó có 259 xã phường thực hiện áp dụng HTQLCL (chiếm 80,43%).

- Đối với việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC: Sở đã xây dựng và triển khai hệ thống dịch vụ công trực tuyến cho tất cả các thủ tục liên quan đến lĩnh vực quản lý. Đến nay đã có 44/51 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được thực hiện ở cấp độ 3.

4. Công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn-đo lường-chất lượng, quản lý công nghệ, an toàn bức xạ, cấp giấy chứng nhận tổ chức KH&CN

a) Hoạt động đánh giá, thẩm định và giám định công nghệ: Góp ý và tư vấn về công nghệ cho 24 dự án; Thẩm định công nghệ cho 12 dự án; cấp 4 Giấy Chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ⁶⁰ (thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin, cơ khí và thiết bị y sinh); Hướng dẫn hồ sơ và góp ý 8 Hợp đồng chuyển giao công nghệ

b) Hoạt động quản lý an toàn bức xạ (ATBX)

- Thẩm định cấp và gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ trong X-quang chẩn đoán y tế cho 210 hồ sơ⁶¹;

⁵⁸ Trung tâm Tiết kiệm năng lượng.

⁵⁹ Kế hoạch số 3031/KH-UBND và Quyết định số 2487/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2017

⁶⁰ Hợp đồng của Công ty Juki Việt Nam, 02 Hợp đồng của Ông Nguyễn Hồng Văn, hợp đồng của Công ty CP Nhà máy Wembley Medical

⁶¹ Cấp mới 324 thiết bị, gia hạn 41 thiết bị, bổ sung 36 thiết bị.

- Phối hợp tổ chức 2 lớp tập huấn ATBX cho nhân viên bức xạ, phụ trách an toàn bức xạ trong y tế và công nghiệp cho 133 học viên; Thẩm định và phê duyệt Kế hoạch Ứng phó sự cố bức xạ cho 4 cơ sở⁶²;

- Tham gia vào một số công tác như: xây dựng 08 Quy trình cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015; triển khai cấp giấy phép trực tuyến cho 08 thủ tục trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử; 2 khóa đào tạo ATBX liên quan đến vận chuyển nguồn phóng xạ và quản lý nguồn phóng xạ di động

c) Hoạt động quản lý tiêu chuẩn-đo lường-chất lượng

Hướng dẫn 144 DN xây dựng tiêu chuẩn cơ sở và thực hiện công bố tiêu chuẩn áp dụng cho sản phẩm, hàng hóa⁶³; Tiếp nhận và xử lý 16.490 hồ sơ kiểm tra chất lượng hàng hoá nhập khẩu và thông báo 14.747 kết quả kiểm tra chất lượng hàng hoá nhập khẩu cho doanh nghiệp; Cấp 103 giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

5. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo

a) Về công tác thanh tra, kiểm tra: Thực hiện thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về khoa học và công nghệ đối với 874 đơn vị. Kết quả đã phát hiện và xử phạt 230 đơn vị vi phạm hành chính với số tiền xử phạt 1.839.509.490 đồng. Qua công tác thanh tra, kiểm tra đã kịp thời phát hiện và xử lý vi phạm hành chính góp phần vào công tác chống gian lận thương mại trong lĩnh vực Sở KH&CN được phân công quản lý, góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm của các đơn vị hoạt động kinh doanh, mua bán tuân thủ đầy đủ pháp luật, đảm bảo chất lượng hàng hóa, nâng cao chất lượng phục vụ người tiêu dùng.

b) Về công tác giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh: Tổng số hồ sơ, vụ việc xử lý trong năm là 31 vụ⁶⁴. Kết quả phân loại đơn gồm 01 đơn khiếu nại, 01 đơn phản ánh, 28 đơn yêu cầu xử lý xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp. Đến nay, Sở đã giải quyết được 17 đơn và đang xử lý 14 đơn. Việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được Sở KH&CN thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trình tự, thủ tục theo luật định.

6. Hoạt động thông tin, thống kê KH&CN

- Đảm bảo thu thập, tích lũy nguồn lực thông tin KH&CN phục vụ nhu cầu nghiên cứu và sản xuất. Bổ sung 2.057 đầu sách, báo, tạp chí KH&CN trong và ngoài nước, nâng tổng số hiện có lên 117.438 đầu sách, báo, tạp chí. Xử lý 13.000 tài liệu đưa lên CSDL tài liệu thư viện nâng tổng số tài liệu hiện có 153.049 tài liệu.

- Hoàn tất chế độ báo cáo thống kê tổng hợp về KH&CN năm 2017 từ 93 đơn vị và báo cáo hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh 2017. Website thống kê KH&CN

⁶² (1) Phòng khám Đa khoa Hoàn Mỹ Sài Gòn; (2) Bệnh viện Ung Bướu; (3) Bệnh viện Cấp cứu Trung Vương; (4) Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới.

⁶³ Hướng dẫn 68 DN xây dựng tiêu chuẩn cơ sở; 76 DN công bố tiêu chuẩn áp dụng

⁶⁴ Gồm 01 đơn kỳ trước chuyển qua, 30 đơn tiếp nhận trong kỳ.

đang được xây dựng với chức năng cho phép nhập phiếu thống kê trực tuyến và có thể phân tích dữ liệu thống kê.

- Xây dựng, cập nhật 80 lớp dữ liệu GIS dùng chung của Thành phố trong các lĩnh vực hạ tầng đô thị, kinh tế, văn hoá, y tế, giáo dục, du lịch, tài nguyên môi trường,... tại các địa chỉ: <http://portal.hcmgis.vn>; <http://maps.hcmgis.vn>; <http://storymap.hcmgis.vn> và chuyển giao cho các sở ngành, quận huyện sử dụng; Các sở ban ngành, quận huyện có thể tải dữ liệu lên hệ thống, nhập thông tin và biên tập hiển thị dữ liệu. Người dùng khai thác dữ liệu có thể tìm kiếm, xem dữ liệu, chồng lớp dữ liệu để biên tập và chia sẻ các bản đồ, tải dữ liệu từ hệ thống với nhiều định dạng khác nhau,.....

7. Hoạt động dịch vụ công

Sở KH&CN thực hiện các hoạt động cung cấp các dịch vụ về thông tin, tư vấn, đào tạo, bồi dưỡng, phổ biến, ứng dụng tri thức KH&CN và kinh nghiệm thực tiễn, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, chuyển giao công nghệ. Kết quả năm 2017 như sau:

- Thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn 109.157 phương tiện đo thuộc lĩnh vực khối lượng, dung tích, áp suất, độ dài, nhiệt, điện tim, điện não, công tơ điện, đồng hồ nước⁶⁵.

- Thực hiện phân tích 76.258 mẫu và 329.264 chỉ tiêu theo yêu cầu của khách hàng, hỗ trợ các doanh nghiệp nhận danh chất lạ, bất thường trong quá trình sản xuất hoặc trong sản phẩm, góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm; chủ động phân tích phát hiện chất cấm trên các mẫu do khách hàng gửi từ các tỉnh thành và báo cáo cơ quan chủ quản, hỗ trợ trong việc quản lý chất lượng hàng hóa, an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe cộng đồng⁶⁶.

- Cung cấp dịch vụ thông tin trực tuyến phục vụ 880 tài khoản cá nhân là các nhà nghiên cứu, học viên cao học, doanh nghiệp. Có 24 viện nghiên cứu, trường Đại học tại TP. HCM và các tỉnh phía Nam khai thác sử dụng các CSDL KH&CN trong và ngoài nước. Đã thực hiện 41 hợp đồng thông tin trọn gói và 72 hợp đồng mạng lưới thành viên được tổ chức phục vụ. Trong năm 2017 có 1.638 yêu cầu tìm kiếm thông tin KH&CN với 11.414 tài liệu sáng chế, tiêu chuẩn, văn bản pháp quy, tổng quan, tổng luận, bài báo, tạp chí... được cung cấp⁶⁷.

- Triển khai hoạt động tư vấn hỗ trợ các giải pháp chuyển đổi công nghệ tiết kiệm năng lượng (TKNL). Trong năm đã tiến hành khảo sát tại 36 doanh nghiệp⁶⁸ và hoàn tất báo cáo tư vấn Đổi mới công nghệ TKNL cho 19 DN⁶⁹, Cung cấp 08 kỳ thông tin về giải pháp TKNL cho 1.000 DN, Xây dựng 4 bộ công cụ tính toán trực tuyến hiệu quả đầu tư 4 giải pháp mới...

⁶⁵ Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

⁶⁶ Trung tâm Dịch vụ phân tích thí nghiệm.

⁶⁷ Trung tâm Thông tin và thống kê KH&CN.

⁶⁸ Đợt 1: 19 DN; Đợt 2: 17 DN

⁶⁹ 07 DNSX, 01 doanh nghiệp VLXD, 01 nhà máy cấp thoát nước, 01 KCN và 09 tòa nhà

8. Hoạt động hợp tác trong và ngoài nước

a) Hoạt động liên kết, hợp tác trong nước

Trong năm 2017, Sở KH&CN đã ký kết Biên bản hợp tác trong nước liên quan đến hoạt động KH&CN với Cục ứng dụng và Phát triển công nghệ, Sở KH&CN tỉnh Bình Định, Sở KH&CN tỉnh Gia Lai. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các hoạt động hợp tác đã ký kết với các tỉnh, thành phố trên các lĩnh vực tiết kiệm năng lượng, chuyển giao công nghệ, đánh giá trình độ công nghệ, ứng dụng GIS trong quản lý⁷⁰.

b) Hợp tác quốc tế

Đẩy mạnh quan hệ với Phần Lan về phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp. Trong năm 2017, đã phối hợp với Đại sứ quán Phần Lan tổ chức “*Tuần lễ Đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh năm 2017*” (WHISE 2017)⁷¹ và tham gia các sự kiện trong khuôn khổ *Tuần lễ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp (Slush) 2017 của Singapore*⁷². Đây là những sự kiện đánh dấu bước hợp tác cụ thể trong quan hệ giữa Thành phố và Phần Lan trong nhiều lĩnh vực trọng tâm như: thành phố thông minh, các giải pháp công nghệ sạch và thông minh trong lĩnh vực giáo dục và y tế và Xây dựng Hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; Tiếp tục thực hiện các chương trình hợp tác với: Học viện Bách Khoa Quốc gia Toulouse (Pháp) trong lĩnh vực phân tích thí nghiệm; Tập đoàn Mitsubishi, Công ty Hibiya (Nhật Bản), The World Bank về hệ thống quản lý năng lượng; Trường Đại học Deagu (Hàn Quốc), Gyeongbuk Technopark (Hàn Quốc) về hoạt động khởi nghiệp;...

IV. HOẠT ĐỘNG PHONG TRÀO, ĐOÀN THỂ

Các đoàn thể đã tổ chức nhiều hoạt động sôi nổi, bám sát chương trình kế hoạch; nội dung và hình thức hoạt động đa dạng, có nhiều đổi mới: Công đoàn Sở đã tổ chức cuộc thi “DOST’s Talent”, tham gia các Hội thao do Đoàn cấp trên tổ chức; tham gia Hội thi “Vì người phụ nữ quanh ta – Nam giới quan tâm và chia sẻ; các chương trình công tác xã hội “Trung thu cho em”; phối hợp với bệnh viện Bình Dân tổ chức chiến dịch Kỳ nghỉ hồng năm 2017 tại thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An để khám bệnh và tặng quà cho các hộ nghèo, gia đình chính sách tại địa phương; đóng góp 1 ngày lương cho các cuộc vận động của Công đoàn Viên chức để ủng hộ đồng bào các địa phương bị thiên tai, Quỹ Vì Trường Sa thân yêu, xây nhà tình nghĩa...

V. ĐÁNH GIÁ

1. Kết quả đạt được

⁷⁰ Nghiên cứu đánh giá hiện trạng và tiềm năng ứng dụng công nghệ và thiết bị tiết kiệm năng lượng phù hợp cho các công trình xây dựng ở Việt Nam, “Tìm kiếm, phát hiện các nhóm nghiên cứu tiềm năng và lựa chọn các tổ chức, cá nhân có kết quả nghiên cứu xuất sắc thuộc khu vực phía Nam đáp ứng mục tiêu, nội dung của Chương trình Đổi mới công nghệ quốc gia đến năm 2020”; Điều tra, đánh giá trình độ công nghệ sản xuất các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng và tỉnh Đắk Lắk

⁷¹ Diễn ra từ 23/10 đến 28/10/2017.

⁷² Từ ngày 17-22/9/2017.

Trong năm 2017, Sở KH&CN triển khai thực hiện đạt kết quả cao các chương trình, kế hoạch hoạt động KH&CN và các nhiệm vụ lãnh đạo thành phố giao, đang từng bước thúc đẩy gắn hoạt động R&D với hoạt động ĐMST và khởi nghiệp, hỗ trợ tích cực cho các hoạt động KH&CN, ĐMST của khu vực trường đại học và khu vực tư nhân, thúc đẩy cộng đồng các tổ chức KH&CN tham gia thực hiện các nhiệm vụ KH&CN của thành phố.

2. Tồn tại, hạn chế

Hoạt động KH&CN&ĐMST trong năm 2017 vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

- Hoạt động chuyển giao công nghệ, thúc đẩy phát triển thị trường KH&CN có tiến bộ, tuy nhiên chưa đáp ứng yêu cầu, các hoạt động còn ở quy mô nhỏ, giá trị và lượng hàng hóa KH&CN được giao dịch chưa nhiều, chưa đáp ứng được các yêu cầu phát triển.

- Công tác thông kê về khoa học và công nghệ đã cải thiện so với năm 2016, tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng yêu cầu, còn bị động trong việc thống kê dữ liệu phục vụ báo cáo, hoạch định chính sách...

- Công tác cải cách hành chính vẫn còn hạn chế như việc tham mưu công bố chuẩn hoá thủ tục hành chính, xây dựng đề án vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp còn chậm.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2018

1. Hoạt động tham mưu: Trong năm 2018, Sở KH&CN tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố những nhiệm vụ sau:

- Quy chế Tổ chức hoạt động và phối hợp trong việc tham gia hệ thống liên kết nguồn lực thông tin KH&CN Thành phố Hồ Chí Minh.

- Quy chế quản lý và chia sẻ sử dụng tài sản, cơ sở vật chất được đầu tư từ ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ của Thành phố.

- Quy chế phối hợp hỗ trợ nâng cao năng lực cho các tổ chức cung cấp dịch vụ, cơ sở vật chất – kỹ thuật, đầu tư, truyền thông cho hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp.

- Kế hoạch triển khai ISO năm 2018.

- Danh mục sản phẩm công nghệ cao được ưu tiên, khuyến khích đầu tư của Thành phố

- Đề án xây dựng Trung tâm thông tin thống kê khoa học công nghệ và Sàn giao dịch công nghệ.

- Kế hoạch tổ chức “Tuần lễ Đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh năm 2018.

- Đề án nâng cấp không gian hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh (Sihub).

- Danh mục nhiệm vụ KH&CN của các chương trình trọng điểm.

- Quy hoạch phát triển khoa học - công nghệ trên địa bàn TPHCM đến năm 2030.

- Quy hoạch phát triển sản phẩm công nghệ cao trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030

2. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ về tổ chức, cơ chế quản lý và hoạt động KH&CN

- Đưa Quỹ phát triển khoa học và công nghệ thành phố đi vào hoạt động.

- Hoàn thành việc chuyển đổi 100% tổ chức khoa học và công nghệ công lập sang hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

- Thực hiện nghiêm túc cơ chế đặt hàng, quy trình tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tuyển chọn hoặc giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và thanh tra chuyên ngành trong việc thực hiện các chương trình, đề tài, dự án khoa học và công nghệ sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

- Triển khai Kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016-2020.

- Xây dựng các quy định về tổ chức bộ máy, gồm: Xây dựng đề án vị trí việc làm đơn vị sự nghiệp; Xây dựng quy định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo Sở.

- Xây dựng hướng dẫn quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

3. Tập trung các nguồn lực để triển khai các định hướng phát triển KH&CN chủ yếu và nâng cao tiềm lực KH&CN Thành phố

Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung của chương trình nghiên cứu khoa học - phát triển công nghệ và nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ thành phố giai đoạn 2016-2020 tại Quyết định số 2953/QĐ-UBND ngày 7 tháng 6 năm 2016, cụ thể:

- Hoạt động Nghiên cứu khoa học – phát triển công nghệ: Triển khai các chương trình KH&CN trọng điểm và xây dựng các chương trình KH&CN mục tiêu, gồm: Chương trình KH&CN mục tiêu Giống cây; Chương trình KH&CN mục tiêu Giống con; Chương trình KH&CN mục tiêu Chế tạo máy nông nghiệp; Chương trình KH&CN mục tiêu ngành Dược liệu; Triển khai kế hoạch phát triển 02 sản phẩm mục tiêu từ kết quả nghiên cứu KH&CN.

- Phát triển tiềm lực KH&CN: Tiếp tục thực hiện kế hoạch hỗ trợ hình thành tổ chức KH&CN theo mô hình tiên tiến; Hỗ trợ hình thành mạng lưới doanh nghiệp KH&CN; Hỗ trợ doanh nghiệp thành lập Quỹ Phát triển KH&CN của

doanh nghiệp; Triển khai Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực KH&CN tại thành phố Hồ Chí Minh bằng ngân sách nhà nước; Xây dựng mạng lưới hợp tác nghiên cứu khoa học và chuyên gia công nghệ hỗ trợ 04 ngành công nghiệp trọng yếu, mạng lưới hợp tác nghiên cứu trong 04 ngành công nghiệp chủ lực; Quản lý, cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN theo hồ sơ đăng ký; Triển khai Đề án Liên kết nguồn lực thông tin KH&CN,...

4. Triển khai có hiệu quả chương trình Hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh

Tiếp tục triển khai Quyết định 4181/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2016 với những nhiệm vụ cụ thể sau:

- Tiếp tục hỗ trợ DN nâng cao năng suất, chất lượng và đổi mới sáng tạo thông qua các hoạt động đào tạo, tư vấn các công cụ quản trị năng suất chất lượng, quản lý năng lượng, quản trị tài sản trí tuệ, ĐMST; Hỗ trợ nghiên cứu phát triển, đổi mới công nghệ và sản phẩm cho doanh nghiệp.

- Tiếp tục triển khai các hoạt động hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp và thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp sáng tạo: Đánh giá hoàn chỉnh hoạt động của Hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST của Thành phố Hồ Chí Minh; Hỗ trợ hình thành và hoạt động hệ sinh thái khởi nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh (Triển khai Chương trình hỗ trợ ĐMST và khởi nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh (Speedup), Xây dựng 01 Đề án hình thành Khu Đô thị ĐMST, Xây dựng quy trình ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST theo chuẩn quốc tế (của trường MIT), Xây dựng 01 Đề án thành lập cơ sở ươm tạo DN khởi nghiệp ĐMST ở nước ngoài); Đào tạo cộng đồng về ĐMST và khởi nghiệp.

- Triển khai các hoạt động truyền thông khởi nghiệp sáng tạo và xây dựng văn hoá khởi nghiệp: Tổ chức các sự kiện về khởi nghiệp và ĐMST: Tổ chức sinh hoạt chuyên đề, kết nối thị trường và giới thiệu sản phẩm, dịch vụ,...; Triển khai Giải thưởng ĐMST cấp thành phố; Triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế (ADB, MBI, SIAM,...); Đăng tải các tin, bài sự kiện về cộng đồng khởi nghiệp trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

- Xây dựng các công cụ hỗ trợ tài chính và pháp lý.

- Tổ chức giám sát và đánh giá hiệu quả của Chương trình.

5. Triển khai có hiệu quả chương trình thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ thành phố

- Triển khai thực hiện Đề án xây dựng Trung tâm thông tin thống kê KHCN và Sàn giao dịch công nghệ; Cung cấp CSDL về các loại hàng hóa, thông tin công bố sáng chế...

- Hỗ trợ hình thành mới tổ chức trung gian của thị trường KH&CN;

- Xúc tiến kết nối cung cầu công nghệ;

- Thúc đẩy phát triển tài sản trí tuệ.

6. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ở cơ sở trên địa bàn Thành phố và Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ về nông nghiệp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

- Triển khai hoạt động nâng cao năng lực quản lý nhà nước về KH&CN ở cơ sở.
- Đẩy mạnh công tác truyền thông về KH&CN.
- Đẩy mạnh ứng dụng KH&CN tại cơ quan, đơn vị.
- Thúc đẩy ứng dụng KH&CN, hoạt động ĐMST trong doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân.
- Xây dựng mô hình ứng dụng chuyển giao tiến bộ KH&CN lĩnh vực nông nghiệp nông thôn.
- Đào tạo, bồi dưỡng để mở rộng áp dụng tiến bộ KH&CN được chuyển giao./

Nơi nhận:

- UBND TP;
- VPTU, BTGTU;
- Sở KH&ĐT;
- Lưu: VT, KHTC, T07.



Phụ lục
Thông kê văn bản về KH&CN được ban hành trong năm 2017
 (Đính kèm Báo cáo số 2996/BC-SKH&CN ngày 19 tháng 12 năm 2017)



STT	Tên văn bản
I	Các văn bản đã tham mưu ban hành trong năm 2017
1	Quyết định số 256/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2017 về phê duyệt đề cương, nhiệm vụ quy hoạch và dự toán kinh phí dự án Quy hoạch phát triển khoa học - công nghệ trên địa bàn TPHCM đến năm 2030
2	Quyết định 2012/QĐ-UBND ngày 26 ngày 4 tháng 2017 về phê duyệt đề án đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực KH&CN Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2017-2020.
3	Quyết định 2431/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2017 phê duyệt Dự án KH&CN thí điểm hỗ trợ thương mại hóa các sản phẩm từ công nghệ cao trong hoạt động nghiên cứu triển khai tại Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2017-2018.
4	Quyết định số 3466/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2017 về Phê duyệt đề cương, nhiệm vụ quy hoạch và dự toán kinh phí dự án Quy hoạch phát triển sản phẩm công nghệ cao trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030
5	Quyết định số 3713/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2017 về Quy chế giải thưởng Đổi mới sáng tạo.
6	Quyết định 55/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2017 về tổ chức và hoạt động Quỹ phát triển khoa học và công nghệ TPHCM.
7	Quyết định số 5267/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2017 về sáp nhập Trung tâm Thiết kế chế tạo Thiết bị mới và Trung tâm Tiết kiệm năng lượng vào Trung tâm nghiên cứu và chuyển giao công nghệ và đổi tên thành Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ.
II	Các văn bản đang tiếp tục tham mưu
1	Quy định về cung cấp, tích hợp và chia sẻ dữ liệu không gian địa lý dùng chung giữa các Sở, ban, ngành Thành phố; Ủy ban nhân dân quận, huyện và các tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng để xây dựng, tích hợp, chia sẻ dữ liệu trong hệ thống thông tin địa lý thành phố Hồ Chí Minh.
2	Quy chế Tổ chức hoạt động và phối hợp trong việc tham gia hệ thống liên kết nguồn lực thông tin KH&CN TP.HCM
3	Quy chế phối hợp hỗ trợ nâng cao năng lực cho các tổ chức hỗ trợ cho hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.
4	Quy chế quản lý và chia sẻ sử dụng tài sản, cơ sở vật chất được đầu tư từ ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ của Thành phố.

